TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Số: **114/2025**/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Hoài Đức, ngày 31 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 99/2025/TLST – VHNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1981; nơi thường trú: P112 - T2 Tập thể T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn LX, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Bà Vũ Thị M, sinh năm 1982; nơi thường trú: P112 - T2 Tập thể T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn LX, xã KC, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện TT, tỉnh Thái Bình ngày 19/9/2008, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của ông bà thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông bà là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M.

[2] Về con chung: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M 02 con chung là cháu Bùi Vũ Tường V, sinh ngày 19/9/2010 và cháu Bùi Gia H, sinh ngày 05/6/2015. Khi ly hôn, ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M thỏa thuận giao cháu Bùi Vũ Tường V cho bà

Vũ Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Bùi Gia H cho ông Bùi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M tự nguyện thực hiện.

[3] *Về tài sản chung vợ chồng*: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M xác định không có. Nếu sau khi ly hôn có phát sinh tranh chấp, ông bà chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[5] *Về lệ phí*: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M .

- Về con chung: Giao cháu Bùi Vũ Tường V, sinh ngày 19/9/2010 cho bà Vũ Thị M và giao cháu cháu Bùi Gia H, sinh ngày 05/6/2015 cho ông Bùi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác về thay đổi quyền nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, việc cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự nguyện thực hiện.

Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản, công sức, công nợ): Ghi nhận sự tự nguyện của ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đồng lệ phí việc dân sự. Xác nhận ông Bùi Văn T và bà Vũ Thị M đã nộp đủ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0038969 ngày 21/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã TL, huyện TT, tỉnh Thái Bình;
(Số 46/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Anh